

Số: 85 /VTH

QUY CHẾ

Về việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng viên chức mới tuyển dụng Ngạch Nghiên cứu viên

- Căn cứ Luật viên chức do Quốc Hội ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010 và có hiệu lực thực hiện từ 1/1/2012.
- Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-VHL ngày 25/02/2013 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Toán học;
- Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-VHL ngày 19/02/2013 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Căn cứ công văn số 253/VHL-TCCB ngày 21/3/2013 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam hướng dẫn thực hiện xét tuyển đặc cách.

PHẦN I

TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Điều 1. Đối tượng xét tuyển dụng

1. Người dự tuyển có bằng cử nhân, thạc sĩ ngành Toán-Cơ-Tin hoặc có bằng tiến sĩ ngành toán hoặc các ngành liên quan;
2. Có đơn đăng ký dự tuyển và hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm: lý lịch cá nhân, lý lịch khoa học, văn bằng, chứng chỉ đào tạo, giấy chứng nhận sức khỏe.

Điều 2. Hợp đồng làm việc

Hợp đồng làm việc của viên chức tại Viện Toán học bao gồm hai dạng:

- Hợp đồng làm việc có xác định thời hạn (từ 12 tới 36 tháng)
- Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn.

Điều 3. Chế độ tập sự

Thời gian tập sự là 12 tháng đối với người chưa có bằng tiến sĩ và 03 tháng đối với người có bằng tiến sĩ, được quy định cụ thể trong hợp đồng làm việc có xác định thời hạn. Người trúng tuyển không phải thực hiện chế độ tập sự trong trường hợp đã có thời gian làm việc ở cơ quan khác, kể cả cơ quan nước ngoài, từ 12 tháng trở lên, và được hội đồng tuyển chọn đề nghị.

Điều 4. Điều kiện ký hợp đồng tuyển dụng.

1. Các ứng viên là cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ có thể đăng ký xét ký hợp đồng làm việc có xác định thời hạn (từ 12 tới 36 tháng).
2. Các ứng viên đã làm việc ở cơ quan khác, kể cả cơ quan nước ngoài, với thời gian ít nhất 12 tháng, có bằng tiến sĩ, có thể đăng ký xét ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn.

Điều 5. Hình thức tuyển dụng: thi tuyển, xét tuyển hoặc tuyển đặc cách. Mỗi đợt tuyển chỉ áp dụng một hình thức.

1. Đối với hình thức thi tuyển: Quá trình tuyển dụng được thực hiện theo ba bước: sơ tuyển, thi tại các tiểu ban và phỏng vấn tại Hội đồng xét tuyển.
2. Đối với hình thức xét tuyển: Quá trình tuyển dụng được thực hiện theo hai bước: sơ tuyển và phỏng vấn tại Hội đồng tuyển dụng.
3. Đối với hình thức xét tuyển đặc cách: phỏng vấn tại Hội đồng tuyển dụng.

Điều 6. Hội đồng tuyển dụng có 5 hoặc 7 thành viên, bao gồm:

- Viện trưởng Viện toán học hoặc một Phó Viện trưởng do Viện Trưởng bổ nhiệm, tham gia với tư cách Chủ tịch hội đồng;
- Đại diện Hội đồng khoa học (một trong các thành viên thường trực), đại diện trung tâm Đào tạo sau đại học (giám đốc hoặc phó giám đốc);
- Cán bộ giúp việc Viện trưởng về công tác tổ chức cán bộ tham gia với tư cách ủy viên thư ký;
- Đại diện một số phòng chuyên môn.
- Những cán bộ sau đây không tham gia Hội đồng tuyển dụng: có quan hệ ruột thịt với một trong các ứng viên (cha mẹ, anh chị em ruột hoặc của vợ/chồng ứng viên).

Điều 7. Sơ tuyển

1. Đối với cử nhân: tuổi không quá 27, tốt nghiệp đại học hệ chính quy ngành Toán-Cơ-Tin tại một trường công lập, hoặc tại một trường đại học ở nước ngoài. Điểm trung bình các môn chuyên môn tính lần thi thứ nhất từ 7,0 trở lên.

2. Đối với thạc sĩ: tuổi không quá 32, tốt nghiệp cao học ngành Toán-Cơ-Tin. Điểm trung bình các môn chuyên môn của cao học tính lần thi thứ nhất từ 7,5 trở lên.

3. Đối với tiến sĩ: tuổi không quá 45, có bằng tiến sĩ ngành Toán hoặc các ngành liên quan. Trong trường hợp chưa qua công tác tại một cơ sở đào tạo đại học hoặc viện nghiên cứu trong hoặc ngoài nước, yêu cầu tuổi không quá 35.

Điều 8. Các tiểu ban

Hội đồng tuyển dụng thành lập các tiểu ban sau để phục vụ việc thi tuyển:

1. *Tiểu ban Kiến thức chung* có trách nhiệm thực hiện việc ra đề, coi thi và chấm thi môn thi Kiến thức chung. Tiểu ban gồm 3 thành viên, Trưởng tiểu ban là một thành viên Hội đồng tuyển dụng.

2. *Tiểu ban Ngoại ngữ và Tin học văn phòng* có trách nhiệm thực hiện việc ra đề, coi thi và chấm thi môn thi Ngoại ngữ và Tin học văn phòng. Tiểu ban gồm 3 thành viên, Trưởng tiểu ban là một thành viên Hội đồng tuyển dụng.

3. *Các tiểu ban Chuyên môn* có trách nhiệm thực hiện việc đánh giá kiến thức chuyên môn chung, kiến thức chuyên ngành, khả năng nghiên cứu của ứng viên. Mỗi tiểu ban gồm 5 hoặc 7 thành viên trong đó có đại diện Hội đồng khoa học và đại diện các phòng chuyên môn hoặc Trung tâm Đào tạo sau đại học, nơi ứng viên đăng ký dự tuyển. Nếu thấy cần thiết, Trưởng tiểu ban Chuyên môn có thể mời người hướng dẫn khoa học của ứng viên tới dự phiên họp để tham vấn ý kiến.

4. Những cán bộ sau đây không tham gia các tiểu ban: có quan hệ ruột thịt với một trong các ứng viên (cha mẹ hoặc anh chị em ruột của ứng viên cũng như của vợ/chồng ứng viên). Riêng tiểu ban Chuyên môn, các cán bộ là người hướng dẫn luận văn, luận án ở trình độ khoa học bậc cao nhất của một ứng viên không tham gia tiểu ban đánh giá ứng viên đó.

Điều 9. Nội dung và các môn thi tại các tiểu ban đối với hình thức thi tuyển:

1. Ngoại ngữ và Tin học văn phòng:

a) *Nội dung*: khả năng dịch tiếng Anh chuyên ngành và soạn thảo văn bản chuyên môn bằng TeX.

b) *Hình thức thi*: dịch thuật và soạn thảo trên máy tính, tính điểm trên thang 100.

c) *Yêu cầu*: Đây là môn thi điều kiện, yêu cầu đạt từ 50 điểm trở lên trên thang điểm 100.

2. Kiến thức chung:

a) *Nội dung*: chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về Khoa học và Công nghệ nói chung và Toán học nói riêng; chức năng nhiệm vụ của Viện HL KH&CN Việt Nam, Viện Toán học; hiểu biết về ngành Toán.

b) *Hình thức thi*: thi viết

c) *Yêu cầu*: đạt từ 50 điểm trở lên tính điểm trên thang 100.

3. Chuyên môn (vòng I):

a) *Nội dung*: các kiến thức chung về Toán và kiến thức về chuyên ngành dự định nghiên cứu.

b) *Hình thức thi*: vấn đáp.

c) *Yêu cầu*: đạt từ 50 điểm trở lên tính điểm trên thang 100.

Điều 10. Nội dung đánh giá của Hội đồng tuyển dụng

1. *Đối với hình thức thi tuyển*: Sau khi có kết quả thi tại các tiểu ban, Hội đồng tuyển dụng họp với các nội dung sau đây:

a) Lập danh sách để đánh giá chung bao gồm các ứng viên đạt điểm từ 50/100 trở lên tại tất cả các môn thi quy định tại Điều 9.

b) Phỏng vấn và cho điểm Chuyên môn (vòng II) của từng ứng viên. Thang điểm 100. Yêu cầu đạt từ 50 điểm trở lên.

c) Tính Điểm đánh giá chung. Đối với ứng viên đạt yêu cầu tại Điểm b), Điểm đánh giá chung là tổng của điểm thi Kiến thức chung, điểm thi Chuyên môn vòng I và vòng II.

2. *Đối với hình thức xét tuyển*:

a) Tính điểm kết quả học tập, bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp (đại học đối với ứng viên là cử nhân, cao học đối với ứng viên là thạc sĩ), quy đổi theo thang điểm 100. Đối với ứng viên là tiến sĩ, điểm kết quả học tập là 200.

b) Phỏng vấn và cho điểm chuyên môn, thang điểm 100. Yêu cầu đạt từ 50 điểm trở lên.

c) Tính điểm đánh giá chung. Đối với ứng viên đạt yêu cầu tại Khoản b), Điểm đánh giá chung là tổng của điểm kết quả học tập tính hệ số 1 và điểm chuyên môn tính hệ số 2.

3. *Đối với hình thức xét tuyển đặc cách*: phỏng vấn trực tiếp để xác định khả năng ứng viên. Đề nghị Viện trưởng tuyển dụng trong trường hợp ứng viên xứng đáng.

Điều 11. Xác định người trúng tuyển

Hội đồng tuyển dụng đề xuất danh sách người trúng tuyển theo các nguyên tắc sau:

1. Tuyển cho đến hết chỉ tiêu của đợt xét các ứng viên có bằng tiến sĩ theo thứ từ cao xuống thấp trên cơ sở điểm đánh giá chung.

2. Tiếp tục tuyển cho đến hết chỉ tiêu các ứng viên còn lại theo thứ từ cao xuống thấp trên cơ sở điểm đánh giá chung.

3. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm tại hai vòng thi chuyên môn cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm hai vòng thi chuyên môn bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Ứng viên có thâm niên tại Viện Toán học lâu hơn;
- b) Ứng viên là cử nhân;
- c) Ứng viên là nữ;
- d) Ứng viên trẻ hơn.

PHẦN II

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC MỚI TUYỂN DỤNG

Điều 12. Quyền lợi của Viên chức mới tuyển dụng. Ngoài những quyền lợi được Nhà nước quy định, Viên chức mới tuyển dụng được hưởng các quyền lợi sau:

1. Được miễn phí đào tạo tại chương trình cao học và nghiên cứu sinh của Viện Toán học.
2. Được hỗ trợ kinh phí để viết luận án tiến sĩ.
3. Được hỗ trợ tìm học bổng, đi đào tạo và thực tập ở nước ngoài.
4. Hỗ trợ để hoàn thành chương trình cao học (đối với viên chức là cử nhân) hoặc chương trình nghiên cứu sinh (đối với viên chức là thạc sĩ) ngay cả trong trường hợp không được gia hạn hợp đồng làm việc với Viện hoặc bị cắt hợp đồng làm việc với Viện. Các hình thức hỗ trợ bao gồm: ký tiếp hợp đồng lao động, miễn học phí trong thời gian học (cao học hoặc nghiên cứu sinh).
5. Viên chức làm việc tại Viện từ 12 tháng trở lên, có thành tích nghiên cứu xuất sắc, có thể đăng ký xét chuyển sang hợp đồng không xác định thời hạn.
6. Những trường hợp được cử đi đào tạo ở nước ngoài và đã hết hạn hợp đồng làm việc ở Viện, được ưu tiên xét tuyển viên chức vào Viện sau khi đã tốt nghiệp về nước.

Điều 13. Nghĩa vụ của các viên chức mới tuyển dụng là cử nhân tại thời điểm ký hợp đồng làm việc lần đầu:

1. Thi đỗ và theo học chương trình cao học do Viện tổ chức, khuyến khích thi vào chương trình cao học quốc tế, hoặc chương trình nghiên cứu sinh do Viện tổ chức;
2. Kết thúc năm thứ nhất chương trình cao học với điểm trung bình các môn Toán tối thiểu là 7,5 (6,5 với chương trình cao học quốc tế);
3. Kết thúc chương trình cao học trong thời gian không quá 36 tháng kể từ ngày ký hợp đồng với điểm trung bình các môn Toán tối thiểu 8,0;

4. Trong trường hợp Viên chức mới tuyển dụng có kết quả nghiên cứu đã được đăng hoặc nhận đăng ở các tạp chí quốc tế hoặc trên Acta Mathematica Vietnamica, Vietnam Journal of Mathematics được giảm 0,5 điểm (các mức điểm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 của điều này);

5. Viên chức được coi là không hoàn thành nhiệm vụ nếu không thi đỗ cao học hoặc kết quả học tập không đạt mức điểm quy định tại Khoản 2 của điều này. Trên cơ sở đó Viện sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi hết thời gian tập sự hoặc sau khi hết năm thứ nhất chương trình cao học.

6. Nếu Khoản 3 của điều này không được hoàn thành Viện sẽ không ký hợp đồng làm việc khi hợp đồng làm việc lần đầu kết thúc.

Điều 14. Nghĩa vụ của các viên chức mới tuyển dụng là thạc sĩ tại thời điểm ký hợp đồng làm việc lần đầu:

1. Trong thời gian hợp đồng, thi đỗ và theo học chương trình nghiên cứu sinh của Viện Toán học hoặc của một cơ sở đào tạo tại nước ngoài.

2. Khi là nghiên cứu sinh của Viện, hoàn thành kế hoạch làm việc hàng năm của nghiên cứu sinh theo yêu cầu của tập thể hướng dẫn.

3. Bảo vệ thành công luận án tiến sĩ trong thời gian không quá 54 tháng kể từ khi bắt đầu chương trình nghiên cứu sinh tại Viện, trong luận án phải có tối thiểu 02 công trình đăng trên các tạp chí Acta Mathematica Vietnamica, Vietnam Journal of Mathematics, trên các tạp chí thuộc danh mục ISI, hoặc có tối thiểu 01 công trình đăng trên tạp chí chuyên ngành hàng đầu được Hội đồng Khoa học Viện công nhận.

4. Nếu Khoản 1 của điều này không được hoàn thành, viên chức sẽ bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ. Trên cơ sở đó Viện sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng ngay khi hết hợp đồng làm việc lần đầu.

5. Nếu Khoản 2 của điều này không được hoàn thành, viên chức sẽ bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ trong năm công tác của thời điểm xét.

6. Nếu Khoản 3 của điều này không được hoàn thành, viên chức sẽ tự động bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ trong năm công tác của thời điểm xét. Nếu sau 60 tháng kể từ ngày được nhận vào Nghiên cứu sinh vẫn chưa bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, viên chức sẽ tự động bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ công tác hai năm liên tiếp, trên cơ sở đó Viện sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức.

Điều 15. Nghĩa vụ của các viên chức mới tuyển dụng là tiến sĩ tại thời điểm ký hợp đồng làm việc lần đầu:

1. Trong thời gian hợp đồng có thời hạn phải có tối thiểu 01 công trình được đăng hoặc nhận đăng trên các tạp chí toán học quốc tế có uy tín (bao gồm hai tạp chí Acta Mathematica Vietnamica, Vietnam Journal of Mathematics).

2. Nếu Khoản 1 của điều này không được hoàn thành, viên chức sẽ bị đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ. Trên cơ sở đó Viện sẽ không ký hợp đồng không xác định thời hạn.

Điều 16. Các viên chức nghỉ ốm đau, thai sản sẽ được Viện trưởng trực tiếp xem xét và quyết định việc không tính thời gian nghỉ vào các yêu cầu thời gian ở các Khoản 1, 2, 3 của các Điều 13, Điều 14 và của Khoản 1, Điều 15.

PHẦN III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký đối với tất cả các viên chức là cán bộ nghiên cứu của Viện Toán học được tuyển dụng sau ngày 1 tháng 7 năm 2013.

Điều 18. Các viên chức là cán bộ nghiên cứu của Viện chưa có bằng tiến sĩ tại thời điểm 1 tháng 7 năm 2013 cũng là đối tượng của quy định này. Viên chức chưa có bằng thạc sĩ phải thực hiện các quy định ở Điều 13, viên chức chưa có bằng tiến sĩ phải thực hiện các quy định ở Điều 14 (với quy ước ngày ký hợp đồng nêu ở các Điều 13, 14 được hiểu là ngày 1 tháng 7 năm 2013).

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2013



VIỆN HÀN LÂM